

## 電表與比流器規劃表

A 棟

項次	樓層區域	盤名	設備名稱	工作電源	斷路器電流	CT 選用規格	備註
1	B4F 冰水機房	ACP1-1	CH-1				
2	B4F 冰水機房	ACP1-2	CH-2				
3	B4F 冰水機房	ACP1-2	CH-3				
4	B4F 冰水機房	MAC1	ZP-1				
5	B4F 冰水機房	MAC1	CHP-3				
6	B4F 冰水機房	MAC1	CWP-3				
7	B4F 冰水機房	MAC2	CHP-2				
8	B4F 冰水機房	MAC2	CWP-1				
9	B4F 冰水機房	MAC2	CWP-2				
10	B4F 冰水機房	MAC2	ZP-2				
11	B4F 冰水機房	MAC2	CHP-3				
12	B4F 冰水機房	MAC2	CHP-1				
13	B4F 冰水機房	B4AC-a	CH-4				
14	B4F 冰水機房	B4AC-a	CHP-1				
15	B4F 冰水機房	B4AC-a	CWP-1				
16	8F CT 機房	CTAC	CT-1				
17	8F CT 機房	CTAC	CT-2				
18	8F CT 機房	CTAC	CT-3				
19	8F CT 機房	CTAC	CT-4				
20	8F CT 機房	CTAC	CT-5				
21	8F CT 機房	CTAC	CT-6				
22	8F CT 機房	CTAC	CT-7				
23	8F CT 機房	CTAC	CT-8				

## 電表與比流器規劃表

B棟

項次	樓層區域	盤名	設備名稱	工作電源	斷路器電流	CT選用規格	備註
1	B2F 冰水機房	AC-B3	CH-1				
2	B2F 冰水機房	AC-B3	CH-2				
3	B2F 冰水機房	AC-B3	CH-3				
4	B2F 冰水機房	AC-B1	ZP-1				
5	B2F 冰水機房	AC-B1	ZP-2				
6	B2F 冰水機房	AC-B1	CWP				
7	B2F 冰水機房	AC-B1	CHP				
8	B2F 冰水機房	AC-B1	CHP				
9	B2F 冰水機房	AC-B1	CHP				
10	B2F 冰水機房	AC-B1	CWP				
11	B2F 冰水機房	AC-B1	CWP				
12	8F CT 機房	CTAC	CT-1				
13	8F CT 機房	CTAC	CT-2				
14	8F CT 機房	CTAC	CT-3				
15	8F CT 機房	CTAC	CT-4				
16	8F CT 機房	CTAC	CT-5				
17	8F CT 機房	CTAC	CT-6				

## 電表與比流器規劃表

C 棟

項次	樓層區域	盤名	設備名稱	工作電源	斷路器電流	CT 選用規格	備註
1	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CH-4				
2	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CH-5				
3	B3F 冰水機房 1	AC-C2	ZP				
4	B3F 冰水機房 1	AC-C2	ZP				
5	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CHP				
6	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CHP				
7	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CWP				
8	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CWP				
9	B3F 冰水機房 1	AC-C2	CHP				
11	B3F 冰水機房 2	ACP-R6	CH-3				
12	B3F 冰水機房 2	ACP-R6	CHP				
13	B3F 冰水機房 2	ACP-R6	CWP				
14	RF CT 機房	CT-4.5	CT-4				
15	RF CT 機房	CT-4.5	CT-5				